TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10-02-2023
V/v "ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vân;

Ông Lê Văn Lài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Võ Minh Mẫn – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 398/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Dương Thị Thu T, sinh năm 1969.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh T. Hiện trú tại: 170 Lý Thường Kiệt, khu phố H, phường , thị xã H, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1963.

Trú tại: Số 26, Tổ 8, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh T.

Các đương sự có mặt tại tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14-10-2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn – bà Dương Thị Thu T trình bày:

Bà và ông Nguyễn Thanh Đ chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Tây Ninh ngày 10-01-2012. Thời gian đầu vợ chồng anh chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, đến năm 2021 vợ chồng bà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và cãi nhau, do tính tình không hợp bất đồng quan điểm sống, ông Đ có tình cảm với người phụ nữ khác, đánh bà bị thương. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thanh Đ.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Bị đơn – ông Trần Thanh Đức trình bày:

Ông và bà Dương Thị Thu T đăng ký kết hôn năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng đôi lúc xảy ra mâu thuẫn, cãi vả nhưng cũng không có gì nghiêm trọng. Trong lúc nóng giận ông có đánh bà T nhưng có xin lỗi vợ để vợ chồng hàn gắn đoàn tụ. Nay bà T khởi kiện yêu cầu ly hôn thì ông không đồng ý vì ông còn rất thương vợ ông.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Dương Thị Thu T đối với ông Nguyễn Thanh Đ. Về con chung không có; về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết. Về án phí bà T chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Thu T và ông Nguyễn Thanh Đ

tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh vào ngày 10-01-2012 nên hôn nhân giữa bà T và ông Đ là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của bà T thì thấy rằng: Quá trình chung sống bà T cho rằng bà và ông Đ bất đồng quan điểm thường xuyên cãi vã, ông Đ đánh bà. Lời trình bày của bà T, ông Đ phù hợp với biên bản xác minh ngày 08-11-2022, phù hợp với bản ảnh do bà T cung cấp. Hơn nữa, tại phiên tòa ông Đ cũng thừa nhận có đánh vợ. Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì: "Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình...". Hội đồng xét xử nhận thấy, bà T và ông Đ tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T đối với ông Đ.

[3] Về con chung: Không có

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bà Dương Thị Thu T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Dương Thị Thu T đối với ông Nguyễn Thanh Đ.

Bà Dương Thị Thu T và ông Nguyễn Thanh Đ được ly hôn.

2. Về con chung: Không có

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chúng: Không có.

5. Về án phí: Bà Dương Thị Thu T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền dan phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0017870 ngày 25-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Bà T đã nộp xong.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHA huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Phượng